

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /UBND-NV
V/v hướng dẫn đánh giá, bình xét thi đua
đối với các Cụm, Khối thi đua thuộc huyện

Mỹ Đức, ngày tháng năm 2024

Kính gửi:

- Cụm trưởng, Khối trưởng các Cụm, Khối thi đua thuộc huyện;
- Các đơn vị thuộc các Cụm, Khối Thi đua huyện.

Căn cứ Quyết định số 1954/QĐ-UBND ngày 11/4/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc kiện toàn các Cụm, Khối Thi đua thuộc huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 4351/QĐ-UBND ngày 20/8/2024 của UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy định đánh giá, bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng hằng năm đối với Cụm, Khối thi đua thuộc thành phố Hà Nội;

Nhằm đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của các Cụm, Khối thi đua, công tác bình xét chấm điểm thi đua, UBND huyện Mỹ Đức hướng dẫn đánh giá, bình xét thi đua hằng năm của các Cụm, Khối thi đua thuộc huyện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Theo dõi, đánh giá khách quan, toàn diện, thực chất kết quả thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ hằng năm của các đơn vị thuộc cụm, khối thi đua.
- Thông qua việc đánh giá, bình xét, các địa phương, cơ quan, đơn vị tiếp tục đổi mới phương pháp, cách làm, nhằm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao.
- Xây dựng khung tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ; kết quả xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh; kết quả thực hiện các nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng của các đơn vị thuộc các cụm, khối thi đua trên địa bàn Huyện.
- Xây dựng thang điểm, phương pháp chấm điểm, đánh giá thi đua, làm cơ sở để các cụm, khối thi đua cụ thể hóa các chỉ tiêu, nhiệm vụ cho phù hợp với đặc điểm, chức năng, nhiệm vụ các đơn vị trong cụm, khối thi đua.
- Việc đánh giá, bình xét thi đua đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ trong các cụm, khối thi đua.

II. NGUYÊN TẮC ĐÁNH GIÁ

1. Đánh giá phải đảm bảo tính tự giác, chặt chẽ, khoa học, công khai, minh bạch, dân chủ, phản ánh đúng kết quả đạt được của địa phương, cơ quan, đơn vị.

2. Việc đề xuất khen thưởng phải đảm bảo tính thống nhất, đồng viên được các đơn vị tiêu biểu, có mô hình mới, cách làm sáng tạo, có phạm vi ảnh hưởng lớn.

3. Hạ một mức khen thưởng đối với đơn vị có hạn chế, khuyết điểm trong thời gian xét khen hoặc có vụ việc gây bức xúc trong dư luận.

4. Chưa xem xét khen thưởng đối với các đơn vị có dấu hiệu sai phạm, cơ quan có thẩm quyền đang xem xét, giải quyết.

5. Không xem xét khen thưởng đối với các đơn vị có tổ chức Đảng được đánh giá từ “Hoàn thành nhiệm vụ” hoặc đơn vị được đánh giá “Hoàn thành nhiệm vụ” trở xuống hoặc trong năm bình xét có các vụ việc tiêu cực, tham nhũng, sai phạm nghiêm trọng.

6. Không xét Cờ thi đua của Chính phủ đối với tập thể các cơ quan, đơn vị, phòng, ban ngành, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thuộc Huyện.

III. THANG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ, BÌNH XÉT, SUY TÔN

1. Thang điểm đánh giá

Thang điểm chấm 1000 điểm, trong đó:

- Nội dung I: Kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị 600 điểm.
- Nội dung II: Kết quả xây dựng địa phương, đơn vị vững mạnh 250 điểm.
- Nội dung III: Kết quả thực hiện công tác thi đua, khen thưởng 100 điểm.
- Nội dung IV: Điểm thưởng 50 điểm.
- Nội dung V: Điểm trừ không quá 50 điểm.

(Có Biểu khung tiêu chí chấm điểm kèm theo)

2. Mức điểm bình xét đề xuất danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

- Đạt từ 900 điểm trở lên đủ điều kiện bình xét đề nghị tặng Cờ thi đua của Thành phố, Cờ thi đua của Chính phủ.
- Đạt từ 850 điểm trở lên đủ điều kiện bình xét đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.

3. Tiêu chí, đánh giá chấm điểm

3.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ

a) Thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của địa phương, cơ quan, đơn vị và nhiệm vụ cấp trên giao:

- Đối với các phòng, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan đơn vị thuộc Huyện: căn cứ kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Thành phố, Huyện giao và Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ thường xuyên của đơn vị hằng năm.

- Đối với các xã, thị trấn: căn cứ kết quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ Huyện giao, Nghị quyết của cấp ủy cùng cấp và Chương trình, Kế hoạch công tác hằng năm của các địa phương tính đến hết ngày 31/12 hằng năm.

- Đối với Ban quản lý dự án và doanh nghiệp: căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ Huyện giao, kết quả thực hiện nhiệm vụ thường xuyên, đột xuất của đơn vị, doanh nghiệp đến hết ngày 31/12 hằng năm.

- Đối với các trường THCS, Tiểu học, Mầm non công lập thuộc Huyện: căn cứ vào kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ UBND huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo giao và chương trình, kế hoạch của đơn vị tính đến hết ngày 31/5 hằng năm (năm học).

b) Thực hiện các chương trình, đề án, nhiệm vụ trọng tâm, đột xuất phát sinh do cấp trên giao hằng năm: kết quả tham mưu ban hành các chương trình, đề án, nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch, các văn bản quy phạm pháp luật hoặc văn bản chỉ đạo, điều hành, định hướng về cơ chế, chính sách liên quan đến lĩnh vực của cơ quan, đơn vị; kết quả tham mưu các nhiệm vụ đột xuất, phát sinh cấp trên giao.

c) Công tác cải cách hành chính: căn cứ vào kết quả thực hiện cải cách hành chính, chuyển đổi số và kết quả điểm đánh giá chỉ số cải cách hành chính, chuyển đổi số của cơ quan có thẩm quyền.

d) Công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh trật tự, an toàn xã hội: kết quả thực hiện công tác quân sự quốc phòng và dân quân tự vệ; công tác tuyển quân và quân sự địa phương của địa phương, cơ quan, đơn vị; kết quả thực hiện công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội, công tác phòng chống cháy nổ trong địa phương, đơn vị.

3.2. Kết quả thực hiện xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh

- Thực hiện tốt nhiệm vụ rà soát chức năng nhiệm vụ; sắp xếp tổ chức bộ máy địa phương, cơ quan, đơn vị không để chồng chéo, trùng lặp; xây dựng đề án vị trí việc làm; thực hiện nghiêm túc kế hoạch luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác theo Kế hoạch của Huyện uỷ và Ủy ban nhân dân Huyện; giữ vững đoàn kết nội bộ trong địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Kết quả đánh giá chất lượng tổ chức Đảng, đoàn thể của địa phương, cơ quan, đơn vị: công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng: kết quả lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng của địa phương, cơ quan, đơn vị; kết quả đánh giá của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội: thực hiện đầy đủ, hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, đột xuất theo sự chỉ đạo, hướng dẫn hằng năm của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp trên.

3.3. Kết quả thực hiện công tác thi đua, khen thưởng của địa phương, cơ quan, đơn vị

- Xây dựng, ban hành hệ thống các quy chế, quy định, chương trình, kế hoạch công tác thi đua, khen thưởng hằng năm: kết quả xây dựng các chương trình, kế hoạch và ban hành quy chế, quy định về công tác thi đua, khen thưởng; kết quả ban hành văn bản hướng dẫn nghiệp vụ thi đua, khen thưởng; kết quả công tác thanh tra, kiểm tra; giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo về thi đua, khen thưởng; kết quả thực hiện công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác thi đua, khen

thường; kết quả thực hiện công tác tuyên truyền gương điển hình tiên tiến, người tốt, việc tốt.

- Tổ chức phát động, sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua hằng năm: kết quả triển khai các phong trào thi đua do cấp trên phát động; kết quả triển khai các phong trào thi đua đặc thù của địa phương, cơ quan, đơn vị; kết quả triển khai Cuộc thi viết về gương điển hình tiên tiến, người tốt việc tốt.

- Tổ chức tốt công tác khen thưởng thường xuyên, đột xuất đối với tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc: kết quả thực hiện tốt khen thưởng theo thẩm quyền; kết quả đề xuất cấp trên khen thưởng kịp thời, đảm bảo chất lượng; kết quả hồ sơ trình khen thưởng các cấp đảm bảo đúng quy định.

- Thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo về công tác thi đua, khen thưởng hằng năm.

3.4. Điểm thưởng

- a) Thưởng cho các địa phương, cơ quan, đơn vị có kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị nổi bật so với năm trước và so với các đơn vị trong cụm, khối thi đua.

- b) Thưởng cho địa phương, cơ quan, đơn vị có mô hình mới, cách làm sáng tạo có phạm vi ảnh hưởng ngoài địa phương, cơ quan, đơn vị.

- c) Thưởng cho các địa phương, cơ quan, đơn vị có hộ gia đình, công nhân, nông dân, người lao động trực tiếp được Nhà nước, Thành phố tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng (*Huân chương Lao động, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Công dân Thủ đô ưu tú, Chiến sỹ thi đua toàn quốc*) hoặc được lãnh đạo Trung ương, Thành phố, Huyện gửi Thư khen trong năm.

- d) Thưởng cho các địa phương, cơ quan, đơn vị thực hiện tốt công tác phát hiện, bồi dưỡng hình tiên tiến; khen thưởng, tuyên truyền nhân rộng điển hình tiên tiến, người tốt, việc tốt.

3.5. Điểm trừ

- a) Trừ điểm các địa phương, cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ chậm, muộn so với quy định.

- b) Trừ điểm các địa phương, cơ quan, đơn vị có cán bộ chủ chốt vi phạm kỷ luật, từ hình thức khiển trách trở lên.

- c) Trừ điểm các địa phương, cơ quan, đơn vị chưa hoàn thành khắc phục các nội dung, nhiệm vụ còn tồn tại, hạn chế theo kết luận Thanh tra, Kiểm tra, Kiểm toán.

- d) Trừ điểm các địa phương, cơ quan, đơn vị nộp báo cáo chậm, muộn so với quy định.

4. Phương pháp chấm điểm

4.1. Đối với các tiêu chí định lượng: Thực hiện bao nhiêu % kế hoạch thì đạt số % điểm tương ứng của tiêu chí đó, tổng điểm vượt % không quá 50 điểm.

4.2. Đối với các tiêu chí định tính: Các đơn vị tự chấm điểm, cụm, khối thi đua rà soát trên cơ sở các văn bản do các cơ quan có liên quan cung cấp.

4.3. Đối với các khối thi đua Doanh nghiệp:

Thực hiện chấm điểm theo Quy chế khen thưởng doanh nhân, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 39/2024/QĐ-UBND ngày 05/6/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

5. Quy trình đánh giá, bình xét suy tôn, đề nghị khen thưởng

5.1. Quy trình đánh giá

a) Bước 1, tự đánh giá chấm điểm

Các đơn vị thuộc cụm, khối thi đua tự chấm điểm theo tiêu chí đã được cụm, khối thi đua ban hành, có văn bản gửi đơn vị Cụm trưởng, Khối trưởng bảng tự chấm điểm và các minh chứng chấm điểm kèm theo.

b) Bước 2, thẩm định, đánh giá lần 1

Cụm trưởng, Khối trưởng phối hợp Cụm phó, Khối phó tổng hợp, rà soát chấm điểm các nội dung theo tiêu chí, trên cơ sở số liệu, kết quả thực hiện do các cơ quan có liên quan cung cấp và kết quả theo báo cáo của đơn vị (*đối với các chỉ tiêu, nhiệm vụ không có kết quả của các phòng, ban, ngành*), thông báo kết quả rà soát lần 1.

c) Bước 3, giải trình, bổ sung

Trên cơ sở thông báo kết quả rà soát của Cụm trưởng, Khối trưởng, các đơn vị thành viên bổ sung tài liệu, minh chứng làm căn cứ chấm điểm thi đua lần 2.

d) Bước 4, thẩm định, đánh giá lần 2

Căn cứ các tài liệu, minh chứng bổ sung của các đơn vị thành viên, Cụm trưởng, Khối trưởng rà soát, chấm điểm lần 2 và có văn bản thông báo lần 2 công khai kết quả rà soát, chấm điểm của cụm, khối với các đơn vị thành viên và gửi về cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng (phòng Nội vụ) trước 03 ngày khi tổ chức hội nghị tổng kết.

đ) Bước 5, bình xét, suy tôn

Cụm, khối tổ chức Hội nghị tổng kết bình xét, suy tôn danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của các đơn vị thuộc cụm, khối.

5.2. Bình xét, đề nghị tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

a) Cờ thi đua của Chính phủ

Cụm, khối thi đua (các xã, thị trấn và các trường học) bình xét, lấy phiếu tín nhiệm đối với đơn vị tiêu biểu xuất sắc trong số các đơn vị đạt tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua của Thành phố và tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 25 của Luật Thi đua, khen thưởng.

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện xét, đề nghị tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” không quá 20% tổng số tập thể dẫn đầu cụm, khối thi đua đạt tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua của Thành phố.

b) Cờ thi đua của Thành phố và Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố

Cụm, khối thi đua bình xét, suy tôn và đề nghị khen thưởng cho các tập thể đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định

- Đề nghị tặng Cờ thi đua của Thành phố cho đơn vị xuất sắc dẫn đầu cụm, khối và đạt tiêu chuẩn theo Điều 26, Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2022;

- Đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố cho đơn vị đạt tiêu chuẩn theo quy định tại điểm a khoản 6 Điều 9 Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thành phố Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 32/2024/QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

c) Hồ sơ, thời gian đề nghị khen thưởng: thực hiện theo Hướng dẫn hàng năm của UBND huyện;

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cụm, khối thi đua thuộc Huyện

- Cụm, khối có trách nhiệm tổ chức tổng kết phong trào thi đua đánh giá, bình xét thi đua, ký kết giao ước thi đua và thống nhất xây dựng tiêu chí thi đua phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn của mỗi cụm, khối thi đua năm tiếp theo.

- Xét và trình các cấp xét tặng Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua của Thành phố và Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố đối với các đơn vị thành viên thuộc Cụm, Khối;

- Phối hợp với phòng Nội vụ chuẩn bị các nội dung hoạt động của cụm, khối.

2. Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Huyện: Có trách nhiệm cung cấp thông tin, số liệu và tổng hợp, rà soát kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao hàng năm của các xã, thị trấn; các trường học thuộc Huyện theo lĩnh vực, chức năng đơn vị được giao phụ trách đảm bảo chính xác, kịp thời.

3. Trung tâm Y tế huyện

Có trách nhiệm hướng dẫn khối thi đua các Trạm Y tế thuộc Trung tâm Y tế huyện cụ thể hoá các tiêu chí đánh giá thi đua tại **Mục I, Phụ lục 6**.

4. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Có trách nhiệm hướng dẫn các khối thi đua trường THCS, Tiểu học, Mầm non thuộc huyện cụ thể hoá các tiêu chí đánh giá thi đua tại **Mục I, Phụ lục 5**.

5. Phòng Nội vụ

- Phối hợp với các cụm, khối thi đua xây dựng tiêu chí chấm điểm thi đua hàng năm của cụm, khối; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện.

- Phối hợp với các cụm, khối đánh giá, rà soát lại điểm chấm của các đơn vị làm căn cứ bình xét, suy tôn theo quy định.

- Tổng hợp kết quả đánh giá, bình xét suy tôn và đề nghị khen thưởng của các cụm, khối thi đua; thực hiện quy trình báo cáo, đề xuất Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp xét, đề nghị khen thưởng theo quy định.

Trên đây là Hướng dẫn bình xét thi đua của các Cụm, Khối thi đua thuộc huyện Mỹ Đức, UBND huyện đề nghị các Cụm Thi đua, các phòng, ban, ngành, Ủy ban MTTQ và các đoàn thể huyện căn cứ nhiệm vụ được giao, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban TĐKT Thành phố;
- TT Huyện ủy, HĐND huyện; | (Bc)
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các đ/c Thành viên Hội đồng TĐKT huyện;
- Lưu: VT, NV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đặng Văn Cảnh